

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 9/2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THÁNG 10/2023

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 08/12/2022 của Tỉnh ủy Đồng Nai về chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3438/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Sở Y tế Đồng Nai báo cáo kết quả công tác y tế tháng 9/2023 và phương hướng nhiệm vụ tháng 10/2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 9/2023

A. CÔNG TÁC Y TẾ DỰ PHÒNG

1. Tình hình dịch bệnh trong tháng

1.1. Dịch bệnh COVID-19:

Tình hình dịch bệnh đã được kiểm soát tốt trên địa bàn tỉnh, số ca mắc mới trong tháng giảm nhiều so với tháng trước, cụ thể từ ngày 19/8/2023 – 19/9/2023 ghi nhận 05 ca mắc bệnh trên địa bàn tỉnh, tăng 01 ca so với tháng trước (04 ca). Các ca nhiễm đều được giám sát, xử lý kịp thời đúng quy định, không lây lan thành ổ dịch lớn. Từ đầu năm 2023 đến nay, ghi nhận tổng số 2.527 ca mắc mới; ghi nhận ca 02 ca tử vong.

1.2. Sốt xuất huyết (A90):

- Số ca mắc sốt xuất huyết ghi nhận là 677 ca, tăng 7,8% so với tháng trước (628 ca sau đã điều chỉnh bổ sung) và giảm 84,98% so với tháng cùng kỳ 2022 (4.507 ca). Trong đó số ca mắc SXHD ≤ 15 tuổi là 390 ca, chiếm tỷ lệ 57,61%. Trong tháng không ghi nhận ca tử vong, bằng so với tháng trước (00 ca), giảm 02 ca so với cùng kỳ năm 2022 (02 ca).

So với tháng trước, số ca mắc tăng ở 06/11 huyện: Long Thành, Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu, Xuân Lộc, Định Quán, Trảng Bom; Số mắc giảm ở 05/11 huyện, thành phố còn lại.

Số ca mắc sốt xuất huyết cộng dồn hết tháng 9/2023 là 3.119 ca, giảm 82,46% so với cùng kỳ (17.787 ca). Trong đó, số ca mắc sốt xuất huyết Dengue ≤ 15 tuổi là 1.619 ca, chiếm tỷ lệ 51,91%; ghi nhận 05 ca tử vong, giảm 11 ca so với cùng kỳ năm 2022 (16 ca).

1.3. Sởi: Trong tháng ghi nhận 01 ca mắc, tăng 01 ca so với tháng trước (00 ca) và bằng so với tháng cùng kỳ năm 2022 (01 ca); Không ghi nhận ca tử vong, bằng so với tháng cùng kỳ (00 ca). Số ca mắc cộng dồn đến tháng 9/2023 là 01 ca, giảm 02 ca so với cùng kỳ năm 2022 (03 ca). Không ghi nhận ca tử vong, bằng so với cùng kỳ (00 ca).

1.4. Sốt rét:

Trong tháng ghi nhận 01 ca mắc sốt rét (ca ngoại lai), tăng 01 ca so với tháng trước (00 ca) và bằng so với tháng cùng kỳ năm 2022 (01 ca). Không ghi nhận ca tử vong.

Số xét nghiệm thực hiện trong tháng: 1.354 mẫu, cộng dồn 8.479 mẫu..

1.5. Tay chân miệng (TCM):

- Số ca mắc tay chân miệng ghi nhận là 2.092 ca, tăng 63,82% so với tháng trước (1.277 ca đã điều chỉnh bỏ và bỏ sung) và tăng 1,29 lần so với tháng cùng kỳ năm 2022 (914 ca). Không ghi nhận ca tử vong, bằng so với cùng kỳ (00 ca).

So với tháng trước, số ca mắc tăng ở tất cả các huyện, thành phố trong đó tăng nhiều ở huyện, thành phố: Biên Hòa, Xuân Lộc, Long Thành, Thống Nhất.

Số ca mắc tay chân miệng đến tháng 9/2023 là 4.281 ca (đã điều chỉnh bỏ sung 01 ca), giảm 14,38% so với cùng kỳ năm 2022 (5.000 ca). Không ghi nhận ca tử vong, bằng so với cùng kỳ (00 ca).

1.6. Uốn ván: ghi nhận 01 ca, giảm 01 ca so với tháng trước (02 ca) và tăng 01 ca so với cùng kỳ 2022 (00 ca). Cộng dồn: 05 ca.

1.7 Bệnh dại: Trong tháng ghi nhận 03 ổ dịch dại trên chó: 01 ổ dịch tại xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom và 02 ổ dịch tại xã An Phước và Lộc An huyện Long Thành, tính từ đầu năm đến nay ghi nhận 08 ổ dịch tăng 08 ổ dịch so với cùng kỳ năm 2022 (00 ổ dịch). Không ghi nhận ca tử vong trong tháng. Cộng dồn tử vong: 02 ca, tăng 02 ca so với cùng kỳ 2022 (00 ca).

1.8. Tả (A00); Thương hàn (A01); Viêm màng não do não mô cầu (A39); Cúm A (H5N1), Zika, Cúm, Liên cầu lợn ở người, Ho Gà: Trong tháng không ghi nhận trường hợp mắc bệnh.

2. Hoạt động phòng, chống dịch

Tình hình dịch bệnh COVID-19 đã được kiểm soát; dịch Sốt xuất huyết có dấu hiệu tăng nhẹ so với tháng trước so với tháng trước, Sở Y tế tiếp tục tham mưu các cấp thẩm quyền, đồng thời chỉ đạo các Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các đơn vị y tế thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình để triển khai các biện pháp phòng chống dịch Sốt xuất huyết, Sởi, Tay chân miệng, Sốt rét,

COVID-19.... Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc và hóa chất đáp ứng kịp thời cho công tác phòng, chống dịch, cụ thể:

2.1 Dịch bệnh COVID-19

Sở Y tế tiếp tục hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt Hướng dẫn số 2058/HD-SYT ngày 26/4/2023 về việc hướng dẫn các quy định về công tác y tế trong phòng, chống dịch COVID-19.

- Tiếp tục phối hợp Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh để quyết định đối tượng, địa bàn xét nghiệm phù hợp, lấy mẫu xét nghiệm giải trình tự gen các trường hợp có dấu hiệu bất thường.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác điều trị tốt cho các bệnh nhân Covid-19 tại các cơ sở y tế và theo dõi bệnh tại nhà đối với các ca mắc trong tháng, không có trường hợp mắc bệnh tử vong.

- Công tác tiêm chủng: Trong tháng không tỉnh thực hiện tiêm vắc xin phòng COVID-19 do đang chờ phân bổ của Bộ Y tế. Toàn tỉnh đã thực hiện tiêm 8.286.262 liều vắc xin phòng COVID-19 cho người dân (số liệu ghi nhận đến ngày 30/6/2023)

Ti lệ tiêm chủng cụ thể theo các nhóm tuổi:

- + Từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1, 2 đạt xấp xỉ 100%; Mũi 3 đạt 63,93%, Mũi 4 (trên số người cần phải tiêm theo khuyến cáo của Bộ Y tế) đạt 73,72%

- + Từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1,2 đạt xấp xỉ 100% ; Mũi 3 đạt 46,43%

- + Từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1 đạt 90,81% ; Mũi 2 đạt 65,07%

Tại thời điểm báo cáo, công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 tạm ngưng, do đang chờ đợt phân bổ vắc xin tiếp theo từ Bộ Y tế để tiếp tục triển khai.

2.2. Sốt xuất huyết:

- Hoạt động xử lý ổ dịch sốt xuất huyết: Số ổ dịch được phát hiện trên xử lý trong tháng là 144/142 ổ dịch, số ổ dịch phát hiện trong tháng tăng 12,5% so với tháng trước (128 OD, đã bổ sung 31 ổ dịch), giảm 82,41% so với tháng cùng kỳ (819 OD). Tính từ đầu năm đến nay tổng số ổ dịch được phát hiện 658 ổ dịch giảm 73,95% so với cùng kỳ (2.526 OD). Tỷ lệ ổ dịch xử lý trong toàn tỉnh đạt 99,7% (656 ổ dịch được xử lý/658 ổ dịch phát hiện).

- Tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thành phố giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn, rà soát các điểm nóng về dịch bệnh để có biện pháp can thiệp kịp thời; chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo dõi, giám sát tình hình dịch trên toàn tỉnh, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, hỗ trợ tuyến dưới; phân tích, đánh giá, khoanh vùng các điểm nóng về sốt xuất huyết.

- Theo dõi tình hình ca bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Giám sát côn trùng trọng điểm định kỳ hàng tháng tại các huyện: Nhơn Trạch, Trảng Bom; phun diện rộng tại Ấp Thanh Bình, xã Lộc An, huyện Long Thành.

- Phối hợp đoàn của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh giám sát hoạt động phòng chống sốt xuất huyết tại huyện Long Thành.

- Tiếp tục giám sát công tác điều tra ca bệnh; xác minh, xử lý ổ dịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; theo dõi đường cong chuẩn 11 huyện/thành phố, 170 xã/phường/thị trấn.

2.3. Sởi, Tay chân miệng: Thực hiện xử lý trường hợp mắc bệnh Sởi tại địa phương khi nhận được thông tin từ tuyến trên, cấp phát Cloramin B cho các hộ gia đình trong khu vực ổ dịch; Theo dõi, giám sát tình hình bệnh Sởi, Tay chân miệng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Hoạt động xử lý ổ dịch: Trong tháng phát hiện 218 ổ dịch tay chân miệng, giảm 12,45% so với tháng trước (249 ổ dịch) và tăng 4,3 lần số ổ dịch so với tháng cùng kỳ (41 ổ dịch). Cộng dồn phát hiện 600 ổ dịch, tăng 37,93% ổ dịch so với cùng kỳ 2022 (435 ổ dịch). Tỷ lệ ổ dịch xử lý trong toàn tỉnh đạt 100% (600 ổ dịch được xử lý/600 ổ dịch phát hiện).

2.4. Sốt rét:

- Giám sát dịch tễ và côn trùng định kỳ tại xã Phú Lý và xã Hiếu Liêm huyện Vĩnh Cửu, kết quả: Số lam xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét: 48 lam (âm tính); mật độ muỗi Anophenles chung: 0,597 con/người/giờ, mật độ vector chính An. Dirus: 0,014 con/người/giờ.

- Thực hiện giám sát dịch tễ và côn trùng tại các xã thuộc vùng sốt rét trọng điểm. Trình Trung ương xem xét thẩm định loại trừ sốt rét trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp và làm việc với Viện khu vực giám sát phòng chống và loại trừ sốt rét; giám sát chất lượng chẩn đoán và điều trị bệnh sốt rét (DA RAI3E) tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu, Cẩm Mỹ và 4 Trạm Y tế.

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền phòng chống sốt rét thường xuyên, đặc biệt là các đối tượng đi rừng ngủ rẫy và dân giao lưu vào vùng sốt rét lưu hành nhằm nâng cao ý thức của người dân.

2.5. Một số hoạt động khác

- Tăng cường tuyên truyền hướng dẫn đến người dân về phòng bệnh đau mắt đỏ đang có dấu hiệu bùng phát, lây lan diện rộng, nhất là trong các trường học trên địa bàn tỉnh.

- Điều tra các ổ dịch dại, nghi dại trên chó tại thành phố Biên Hòa và các huyện Long Thành và Trảng Bom.

- Tập huấn giám sát và đáp ứng phòng, chống dịch Dại trên người cho Trung tâm Y tế các huyện, thành phố và các đơn vị tiêm chủng dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác tiêm chủng mở rộng

Tham mưu chỉ đạo dự trừ vắc xin trong chương trình Tiêm chủng mở rộng gửi Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương theo chỉ đạo của Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 980/KH-BYT-BGDĐT ngày 19/7/2023 của

liên Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo về phối hợp triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

Tăng cường tiêm vắc xin ngừa đại và huyết thanh kháng đại cho người dân.

Theo dõi thực hiện Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia. Hướng dẫn sử dụng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia cho các Phòng tiêm chủng tư nhân. Tiếp tục tăng cường triển khai tiêm chủng các loại vắc xin theo chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, nhất là 08 loại vắc xin cho trẻ em dưới 01 tuổi và phụ nữ, kết quả tiêm chủng cụ thể như sau:

- Kết quả tiêm chủng trẻ em

Tiêm chủng	Tháng 9/2023			Tháng 9/2022			So sánh cùng kỳ
	Tổng số trẻ	Số trẻ được tiêm	Tỷ lệ (%)	Tổng số trẻ	Số trẻ được tiêm	Tỷ lệ (%)	
BCG	44.600	3.062	6,9	45.729	2.524	5,5	Tăng
VGB <24 giờ	44.600	2.596	5,8	45.729	2.466	5,4	Tăng
Tiêm chủng đầy đủ	44.600	2.957	6,6	45.729	2.393	5,2	Tăng
Trẻ được bảo vệ phòng UVSS	44.600	3.470	7,8	45.729	3.213	7,0	Tăng
MR	38.943	2.590	6,7	41.786	3.543	8,5	Giảm
DPT mũi 4	38.943	1.483	3,8	41.786	3.174	7,6	Giảm

- Kết quả tiêm chủng VAT cho phụ nữ

Tiêm chủng	Tháng 9/2023			Tháng 9/2022			So sánh cùng kỳ
	Tổng số PN	Số PN được tiêm UV2+	Tỷ lệ (%)	Tổng số PN	Số PN được tiêm UV2+	Tỷ lệ (%)	
Tổng số PN có thai	38.516	3.218	8,4	40.201	2.945	7,3	Tăng

4. Công tác phòng, chống HIV/AIDS

4.1. Hoạt động phòng, chống HIV/AIDS

- Trong tháng ghi nhận 40 trường hợp mắc mới HIV, trong đó có 14 trường hợp có địa chỉ thường trú tại tỉnh, giảm 01 ca so với tháng trước (41 trường hợp). Ghi nhận 05 trường hợp nhiễm HIV/AIDS tử vong (biên hoà:1, cẩm mỹ: 02, định quán: 01, long thành: 01).

- Tính đến nay, toàn tỉnh hơn 6.000 trường hợp mắc HIV/AIDS (tỷ lệ/dân số: 0,18%), duy trì tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư trên địa bàn toàn tỉnh được khống chế <0,3% (đạt chỉ tiêu).

4.2. Tình hình điều trị Methadone

- Số cơ sở điều trị: 09 cơ sở.
- Tổng số bệnh nhân đang điều trị: 1.245/1.404 đạt 88,6% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao.
- Tiếp tục thực hiện tốt công tác khám và điều trị ARV cho 5.291 bệnh nhân, trong đó 115 trẻ em.

4.3. Hoạt động phòng, chống HIV/AIDS

- Tiếp tục chỉ đạo khám và điều trị ARV; Khám và điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV/AIDS bằng thuốc PrEP; Điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone tại đơn vị và toàn tỉnh.

- Khám và điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc PrEP. Thực hiện phân luồng bệnh nhân tới điều trị HIV/AIDS và Methadone, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19 trong giai đoạn mới.

- Tập huấn hướng dẫn sử dụng Bộ công cụ theo dõi nhằm đảm bảo tài chính cho chương trình phòng chống AIDS tại Cần Thơ; tập huấn “Phổ biến Thông tư số 05/2023/TT-BYT quy định chế độ báo cáo định kỳ hoạt động phòng, chống HIV/AIDS” tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Tập huấn giám sát trọng điểm (HSS/HSS+) nhóm nghiện chích ma túy tỉnh Đồng Nai năm 2023. Giám sát công tác triển khai giám sát trọng điểm (HSS/HSS+) năm 2023 tại Trung tâm Y tế huyện Long Thành, Trung tâm Y tế thành phố Long Khánh, Biên Hòa.

- Giám sát hỗ trợ kỹ thuật hoạt động điều trị HIV và quản lý, cung ứng thuốc ARV tại thành phố Long Khánh, Bệnh viện Da Liễu và OPC Đồng Nai.

- Hợp mở rộng hỗ trợ tìm ca và kết nối khách hàng vào chương trình điều trị ARV, PrEP

- Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật về đánh giá, nâng cao chất lượng tư vấn xét nghiệm và điều trị HIV/AIDS tại Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa, Long Khánh và huyện Long Thành.

5. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm

Tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn tăng cường công tác truyền thông về an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh cho các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống và kinh doanh tiêu dùng thực phẩm. Phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm các đơn vị cung cấp suất ăn cho các bệnh viện dã chiến, khu cách ly tập trung. Tăng cường thực hiện công tác thanh kiểm tra liên ngành, xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm các điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Trong tháng 9/2023 thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống và kinh doanh tiêu dùng thực phẩm 1.262 lượt cơ sở, trong đó: 1.219 cơ sở

đạt (chiếm 96,59%), số cơ sở vi phạm là 43 (chiếm 3,41%); phạt tiền 05 cơ sở, số tiền phạt: 71.520.000 đồng, nhắc nhở: 38 đơn vị. Trong tháng không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm. Tính từ đầu năm đến nay ghi nhận 01 vụ ngộ độc rượu do methanol với 01 ca mắc và tử vong. Cấp mới 115 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

6. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể truyền thông về công tác dân số và phát triển tại các huyện, thành phố.

- Phối hợp với Ban chỉ huy quân sự tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện hoạt động truyền thông dân số và phát triển.

- Tổ chức tập huấn cho Dân số viên tuyến huyện, xã.

- Xây dựng Kế hoạch kết luận số 50-KL/TW ngày 28/2/2023 của Bộ chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH TW ‘về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức hệ thống bộ máy chính trị tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tỷ số giới tính khi sinh là đến tháng 9/2023: 108 bé trai/100 bé gái.

7. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe:

- Phối hợp với báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai và các đơn vị trong ngành đẩy mạnh truyền thông phòng chống dịch bệnh như Covid-19, sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng, sốt rét, viêm gan vi rút, thủy đậu, cúm, tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm; truyền thông vận động người dân tiêm chủng trong chương trình tiêm chủng mở rộng... ; truyền thông vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế.

- Trong tháng 9/2023 có 85 tin bài về y tế được đăng trên báo Đồng Nai; Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai phát sóng 80 tin bài về các hoạt động của ngành Y tế và phòng chống dịch bệnh. Cập nhật tình hình dịch bệnh, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền phòng chống dịch.

8. Công tác kiểm dịch y tế quốc tế

- Thực hiện phối hợp phòng, chống bệnh Đậu mùa khỉ tại các khu vực cửa khẩu tỉnh Đồng Nai. Giám sát Vector truyền bệnh Dịch hạch tại các cảng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Kiểm dịch tro cốt gửi đi nước ngoài, cấp giấy chứng nhận di chuyển tro cốt trong nước, Kiểm tra 100% tàu nhập, xuất cảnh vào các cảng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan trong đề xuất vị trí, quy mô xây dựng cơ sở kiểm dịch quốc tế tại Sân bay Long Thành.

- Xây dựng bộ quy trình Kiểm dịch Y tế quốc tế tại cảng hàng không quốc tế Long Thành.

9. Một số hoạt động khác

*** Bảo vệ Sức khỏe tâm thần cộng đồng và trẻ em:** Duy trì cấp phát thuốc điều trị bệnh nhân tâm thần cộng đồng bổ sung và tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý bệnh nhân tại 170 xã, phường, thị trấn. Tiếp tục triển khai khám sàng lọc trầm cảm tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

*** Phòng chống Đái tháo đường (ĐTĐ) và tăng huyết áp, ung thư:**

- Tiếp tục thực hiện tư vấn bệnh nhân Đái tháo đường theo kế hoạch (bệnh nhân cũ và bệnh nhân mới): 3.975 lượt trong đó: 2.313 ĐTĐ lượt người mới (1.633 người bình thường, 472 người tiền ĐTĐ và 208 người mắc ĐTĐ) và 1.662 lượt bệnh nhân cũ (251 tiền ĐTĐ, 230 tiền ĐTĐ ổn định, 603 ĐTĐ, 578 ĐTĐ ổn định).

- Duy trì hoạt động quản lý đái tháo đường tại 170 Trạm y tế xã/phường. Tổng hợp số liệu Đái tháo đường quản lý, điều trị tuyến xã và các bệnh viện.

- Thực hiện duy trì công tác truyền thông về phòng chống ĐTĐ và tăng huyết áp, ung thư bằng nhiều hình thức trên báo, truyền hình, đài phát thanh, pano...

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý bệnh nhân tăng huyết áp được thực hiện tại 100% xã, phường; điều trị đạt huyết áp mục tiêu.

- Tiếp tục giám sát công tác phòng, chống ung thư tại các huyện, thành phố Biên Hoà, Long Khánh.

*** Phòng, chống suy dinh dưỡng, rối loạn thiếu hụt I-ốt:**

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 2869/QĐ-BYT ngày 13/07/2023 của Bộ Y tế ban hành “Hướng dẫn triển khai mô hình chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời”; Quyết định số 2796/QĐ-BYT ngày 06/07/2023 của Bộ Y tế ban hành Tài liệu “Hướng dẫn về khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 24 tháng tuổi”.

- Tiếp tục thực hiện tốt truyền thông tới người dân nhân mua và sử dụng muối i-ốt trên địa bàn toàn tỉnh; hiện giám sát tình hình sử dụng muối I ốt hộ gia đình thường quy và thực hiện điều tra giám sát chất lượng muối I-ốt hộ gia đình 2023.. Thực hiện công tác truyền thông: In ấn băng rôn cấp phát cho 170 xã/phường/thị trấn; phát thanh trên đài về sử dụng muối và cách bảo quản nhằm nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống thiếu hụt I ốt.

*** Hoạt động Sức khỏe môi trường, Y tế trường học và phòng chống Bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích**

- Tiếp tục thực hiện Quan trắc môi trường lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện quản lý hồ sơ vệ sinh lao động các doanh nghiệp đến tháng 8/2023: 880 cơ sở.

- Kiểm tra, đánh giá các trường đạt tiêu chuẩn Quốc gia.

- Giám sát, lấy mẫu nước cơ sở cấp nước trên 1.000 m³/24h trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

B. CÔNG TÁC KHÁM, CHỮA BỆNH VÀ CUNG ỨNG THUỐC, VẬT TƯ, THIẾT BỊ Y TẾ.

1. Công tác khám, chữa bệnh và bảo hiểm y tế

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, thường trực cấp cứu, đảm bảo nghiêm túc chế độ trực gác thường kỳ tại các cơ sở khám chữa bệnh; quy chế chuyên môn, y đức trong các cơ sở khám chữa bệnh; điều trị tốt các ca mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các loại bệnh không lây nhiễm.

- Tiếp tục triển khai, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện các Quyết định số 3023/QĐ-BYT ngày 28/07/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành “Đề cương tài liệu chuyên môn Hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh”; Quyết định số 2959/QĐ-BYT ngày 24/07/2023 của Bộ Y tế về ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 ở trẻ em; Quyết định số 2936/QĐ-BYT ngày 20/07/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn Hướng dẫn một số Quy trình kỹ thuật điều trị bệnh sụp mí; Quyết định số 760/QĐ-BYT ngày 04/07/2023 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị Sốt xuất huyết Dengue (SXHD) sửa đổi, bổ sung; Quyết định số 2767/QĐ-BYT ngày 04/07/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính”. Triển khai tập huấn kê đơn điện tử và liên thông đơn thuốc quốc gia cho y tế tư nhân các huyện, thành phố.

- Tiếp tục thực hiện Đề án bệnh viện vệ tinh như thực hiện gói đào tạo và chuyển giao kỹ thuật mới với các bệnh viện chuyên khoa, đa khoa tuyến trên như Bệnh viện Ung bướu TP. Hồ Chí Minh, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Từ Dũ... Chuyển giao kỹ thuật từ các bệnh đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh về các trung tâm y tế có giường bệnh thực hiện. Thường xuyên thực hiện công tác chỉ đạo tuyến, nhất là về chuyên môn khám, chẩn đoán, điều trị bệnh.

- Duy trì thực hiện việc cải cách thủ tục hành chính khám, chữa bệnh cho người có thẻ bảo hiểm y tế theo luật Bảo hiểm y tế; đường dây nóng tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

- Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh đúng quy trình khám, chữa bệnh, chỉ định xét nghiệm cận lâm sàng, sử dụng thuốc và các thủ tục thanh quyết toán bảo hiểm y tế; Thực hiện nghiêm túc kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong thi hành nhiệm vụ của công chức, viên chức.

- Tổng số lượt khám bệnh trong tháng 9/2023 đạt khoảng 600.000 lượt, cấp cứu: 32.000 trường hợp, nhập viện: 31.500 trường hợp. Tổng số lượt khám bệnh cộng dồn đến 31/8/2023 khoảng 5.287.000 lượt (đạt 73% kế hoạch năm 2023 đề ra). Công suất giường bệnh chung đạt trên 80%; trong đó, một số đơn vị đạt gần 100% như Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện đa khoa Khu vực Long Khánh.

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình, kỹ thuật; hạn chế tối đa các sai sót chuyên môn.

*** Công tác khám chữa bệnh BHYT**

- Thực hiện các giải pháp thu hút người dân tham gia bảo hiểm y tế: Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, thái độ phục vụ; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tế...; truyền thông về lợi ích khám chữa bệnh bảo hiểm y tế...

- Tính đến 31/8/2023, số người có thẻ BHYT là 2.887.128 người (tăng 22.533 người so với cuối năm 2022); đạt tỷ lệ bao phủ BHYT 89,7% dân số (bao gồm lực lượng vũ trang); thấp hơn 3,3% so với chỉ tiêu của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao (93%), *nguồn: số liệu của BHXH tỉnh Đồng Nai.*

Tiếp tục thực hiện công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người dân. Tăng cường các giải pháp thu hút người dân tham gia bảo hiểm y tế: Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, thái độ phục vụ; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tế...; truyền thông về lợi ích khám chữa bệnh bảo hiểm y tế...

Tiếp tục triển khai, hướng dẫn cho các đơn vị trực thuộc thực hiện chính sách khám chữa bệnh cho người nghèo, người mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn, người nhiễm HIV.

2. Công tác quản lý, cung ứng thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế, hóa chất tập trung năm 2023 theo kế hoạch phục vụ kịp thời công tác khám chữa bệnh và phòng bệnh cho nhân dân, đảm bảo việc tổ chức đấu thầu được thực hiện theo đúng quy định, công khai, minh bạch.

- Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm TTBYT, vật tư y tế đã được phê duyệt chủ trương.

- Tiếp tục tăng cường đôn đốc các đơn vị quản lý tài sản công, điều chuyển tài sản giữa các đơn vị nhằm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí theo quy định Nghị định 151/2017/NĐ-CP. Thực hiện tốt công tác quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh TTBYT trên địa bàn tỉnh quy định theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn II, nghiên cứu thực hiện giai đoạn III; thực hiện kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (loại hình quây thuốc) trên địa bàn tỉnh; các giải pháp có hiệu quả về bình ổn giá thuốc trên địa bàn tỉnh.

C. THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC Y TẾ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Đầu tư trang thiết bị y tế, cơ sở hạ tầng và phát triển y tế cơ sở

- Tiếp tục phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh (chủ đầu tư) tiếp tục thực hiện các dự án tại phụ lục II đã được duyệt theo Kế hoạch số 5463/KH-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh: Tiếp tục xây dựng các trạm y tế đã khởi công; tiếp tục thực hiện dự án cải tạo, sửa chữa, mở rộng Trung tâm Y tế huyện Cẩm Mỹ; trình điều chỉnh dự toán dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Định Quán; phối hợp Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh tiếp tục thực hiện dự án xây dựng mới Trung tâm Y tế huyện Nhơn Trạch:

Điều chỉnh thiết kế; đề xuất vị trí, địa điểm xây dựng Trung tâm Y tế thành phố Biên Hoà.

- Tiếp tục phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thành phố thực hiện thẩm định hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án đầu tư xây dựng mới 55 trạm y tế và cải tạo, sửa chữa, nâng cấp 46 trạm y tế trên địa bàn tỉnh theo Văn bản số 1461/UBND-KTNS ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh: Trong tháng tiếp tục phối hợp thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật Trạm Y tế xã Bình Minh và Trạm Y tế xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom. Đến nay: đã có 97/101 dự án đã duyệt chủ trương, 04 dự án đang trình thẩm định; 20/101 dự án đã duyệt BCKTKT, 35 dự án đang thẩm định BCKTKT; 56 dự án đang hoàn chỉnh hồ sơ BCKTKT.

- Tiếp tục thực hiện Dự án tư mua sắm bổ sung trang thiết bị y tế cho 20 trạm y tế theo Văn bản số 1461/UBND-KTNS ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh và dự án mua sắm bổ sung máy móc, trang thiết bị y tế phục vụ cho tuyến y tế cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thuộc chương trình phục hồi kinh tế xã hội (Sở Y tế làm chủ đầu tư): Đã đăng thông báo mời thầu. Tiếp tục phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thành phố thực hiện hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án thuộc chương trình phục hồi kinh tế xã hội: Đầu tư xây dựng mới 08 trạm y tế (UBND các huyện, thành phố làm chủ đầu tư); dự án nâng cấp, cải tạo phòng khám đa khoa khu vực Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu: thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nâng cấp, cải tạo cơ sở 2 thuộc Trung tâm y tế huyện Vĩnh Cửu (Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư);

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế đến các đơn vị trực thuộc, các cơ sở y tế tư nhân.

- Tổng hợp nhu cầu Tổng hợp nhu cầu mua sắm trang thiết bị y tế cấp bách để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của đơn vị, rà soát cơ sở vật chất xuống cấp của các đơn vị trực thuộc để đề xuất nhu cầu xây mới, sửa chữa, mở rộng.

- Tiếp tục mua sắm các gói trang thiết bị y tế đã có chủ trương theo quy định cho các cơ sở y tế công lập kịp thời đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và phòng chống dịch cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cử bác sỹ luân phiên từ bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố về trạm Y tế xã, phường, thị trấn làm việc 1-2 ngày/tuần theo định kỳ, phân công bác sỹ trạm y tế xã về làm việc và trực tại Bệnh viện/T trung tâm y tế huyện để nâng cao năng lực chuyên môn.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND phê duyệt Đề án tăng cường chất lượng và nâng cao năng lực hoạt động cho tuyến y tế cơ sở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đặc thù thuộc lĩnh vực y tế cho các cơ sở y tế thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai quản lý.

2. Công tác phát triển công nghệ thông tin trong y tế

- Phối hợp với Viettel Đồng Nai triển khai Kế hoạch Mở rộng hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử vào công tác khám chữa bệnh tại các bệnh viện và trung tâm y tế tuyến huyện/thành phố. Tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung các dự án chuyển đổi số ngành Y tế. Đánh giá nội bộ ISO 9001:2015 năm 2023.

- Trình UBND tỉnh phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, Quyết định công bố sửa đổi thủ tục hành chính về trang thiết bị y tế.

- Duy trì thực hiện phần mềm quản lý hoạt động và chuẩn đầu ra của các nhà thuốc, quầy thuốc và tủ thuốc trạm y tế; kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (quầy thuốc); phần mềm quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tiếp tục thực hiện quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân trên địa bàn tỉnh, đến nay đã thực hiện quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân trên 90% người dân. Xây dựng Kế hoạch Mở rộng hệ thống quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử vào công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ và có hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác chuyên môn, báo cáo thống kê y tế và các phần mềm thuộc các chương trình y tế dân số: Phần mềm tiêm chủng quốc gia; Phần mềm giám sát và báo cáo bệnh truyền nhiễm; Phần mềm quản lý thông tin người khuyết tật; Phần mềm báo cáo công tác quản lý chất thải y tế, phần mềm Thống kê Y tế.

3. Công tác tổ chức cán bộ và nhân lực y tế

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế Đồng Nai. Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện Công văn số 1614/UBND-KGVX ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025 tại Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh; thực hiện các nội dung chi chế độ theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Trường Quản lý cán bộ Giao thông vận tải bề giảng lớp quản lý lãnh đạo cấp phòng. Phối hợp Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt xếp hạng đơn vị sự nghiệp y tế

- Báo cáo Sở Nội vụ trình UBND tỉnh phê duyệt đề án sắp xếp tổ chức lại bộ máy Bệnh viện Da liễu và Trung tâm Y tế thành phố Long Khánh. Thực hiện công tác rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục rà soát nhu cầu, liên hệ, phối hợp với Trường Đại học Y Dược để mở các lớp đào tạo sau đại học cho CBCCVC ngành Y tế, cử viên chức đào tạo đại học, sau đại học tại các Trường Đại học y dược. Tiếp tục phối hợp với các cơ sở đào tạo để tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho công chức, viên chức ngành y tế, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế. Tiếp tục tổ chức thực hiện các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức y khoa cho các bác sĩ, viên chức y tế.

- Thực hiện chế độ luân phiên hai chiều giữa tuyến huyện và tuyến xã đối với bác sĩ để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp tục thu hút bác sĩ về tuyến y tế cơ sở làm việc gắn bó lâu dài.

4. Công tác thanh, kiểm tra và quản lý hành nghề y dược

- Tiếp tục thực hiện cấp Chứng chỉ hành nghề, Giấy phép hoạt động, Chứng nhận nhà thuốc đạt GPP đúng quy định. Tiếp tục phối hợp với các ngành, địa phương liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động các cơ sở hành nghề y tế tư nhân và tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh và các quy chế chuyên môn cho các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện kế hoạch thanh, kiểm tra 2023 các đơn vị trực thuộc, hành nghề y dược tư nhân; sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm và trang thiết bị y tế; Kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, đạo đức, hành chính, công vụ... xử lý những sai phạm theo quy định. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tính từ đầu năm đến 31/8/2023, tổng số cuộc kiểm tra đã thực hiện: 55 cuộc triển khai trong kỳ (30 cuộc kế hoạch, 25 cuộc đột xuất); Kết quả thanh tra, kiểm tra: 24/55 với tổng số tiền xử phạt vi phạm: 926.000.000 đồng.

- Triển khai và cập nhật các văn bản Quy phạm pháp luật về hành nghề y dược và quy chế chuyên môn cho các cơ sở y dược tư nhân trên địa bàn tỉnh.

5. Các hoạt động khác

- Tiếp tục phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, đơn vị tư vấn để xây dựng quy hoạch ngành y tế tích hợp trong quy hoạch chung của tỉnh: Tổng hợp, tiếp thu, điều chỉnh theo ý kiến góp ý của Bộ Y tế vào quy hoạch ngành y tế để tích hợp vào quy hoạch của tỉnh.

- Tiếp tục tiếp và làm việc với Tổ kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ về các nội dung liên quan đến các Bệnh viện dã chiến phòng, chống dịch COVID-19; tham gia đoàn thanh kiểm tra của Thanh tra tỉnh.

- Tổng hợp báo cáo lương, báo cáo nhu cầu và nguồn cải cách tiền lương, Báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định 05/2023/NĐ-CP .

- Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của Bộ Y tế, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh...

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG THÁNG 10/2023

1. Tiếp tục tham mưu các cấp thẩm quyền và triển khai, chỉ đạo, giám sát thực hiện các giải pháp về phòng, chống dịch, nhất là sốt xuất huyết, sởi, tay chân miệng, sốt rét, Covid-19, đau mắt đỏ và tăng cường công tác theo dõi, phát hiện, xử lý kịp thời các dịch nguy hiểm như Cúm A (H5N1, H1N1), Zika, H7N9, MERS-CoV, Ebola xuất hiện (nếu có). Tăng cường tiêm chủng trong chương trình tiêm chủng cho trẻ em dưới 01 tuổi, phụ nữ mang thai và đảm an toàn trong tiêm chủng và tiêm vắc xin Covid-19 cho các đối tượng khi tiếp nhận nguồn phân bổ vắc xin từ Bộ Y tế.

2. Tiếp tục công tác đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tập trung năm 2023 theo kế hoạch đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời phục vụ công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh, nhất là hoá chất cho công tác phòng, chống Sốt xuất huyết; thực hiện các dự án mua sắm trang thiết bị y tế cần thiết cho công tác khám, chữa bệnh năm 2023.

3. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin truyền thông, Báo, Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân về phòng, chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư, công trình y tế. Tiếp tục phối hợp Ban QLDAĐTXD, Sở Kế hoạch Đầu tư và UBND các huyện, thành phố trong đầu tư xây dựng mới; sửa chữa cải tạo nâng cấp các trạm y tế theo quy trình đầu tư công theo Văn bản số 1461/UBND-KTNS ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh, triển khai các dự án chuyển tiếp năm 2022 và các dự án triển khai trong năm 2023 theo kế hoạch. Triển khai các dự án nguồn vốn trung ương theo chương trình phục hồi kinh tế - xã hội. Xây dựng báo cáo chủ trương đầu tư của Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế tại Sân bay Quốc tế Long Thành.

6. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đặc thù thuộc lĩnh vực y tế cho các cơ sở y tế thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai quản lý.

7. Tiếp tục phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, đơn vị tư vấn để xây dựng quy hoạch ngành y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030 tích hợp trong quy hoạch chung của tỉnh.

8. Tiếp tục thực hiện công tác quản lý tài sản công theo Nghị định 151/2017/NĐ-CP; quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh trang thiết bị y tế theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP; Tiếp nhận hồ sơ cấp số tiếp nhận; kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, trang thiết bị theo kế hoạch năm 2023.

9. Đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, tập trung tại các bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn, thức ăn đường phố; hạn chế các không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm lớn. Phối hợp các ngành tổ chức kiểm tra thị trường kinh doanh các loại thực phẩm chức năng. Hạn chế mức thấp nhất số vụ và số người mắc ngộ thực phẩm.

10. Tiếp tục tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, nhất trong là khám chữa bệnh BHYT trong năm 2023; đổi mới phong cách thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng người bệnh. Thực hiện hiệu quả đề án bệnh viện vệ tinh và đề án 1816 nhằm phát triển các dịch vụ y tế kỹ thuật cao ở các bệnh viện tuyến tỉnh. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy

chế chuyên môn, quy trình, kỹ thuật; hạn chế tối đa các sai sót chuyên môn; Nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến trong khám chữa bệnh.

11. Tiếp tục thực hiện các quy trình công tác cán bộ. Triển khai các lớp đào tạo sau đại học. Triển khai công tác tuyển dụng. Thực hiện quy trình bố trí công tác sinh viên đào tạo chính quy theo địa chỉ sử dụng tốt nghiệp năm 2023 trường Đại học Y dược Cần Thơ.

12. Tiếp tục áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc; có sự phân công, điều phối công việc phù hợp từ tuyến tỉnh đến cơ sở nhằm giảm áp lực công việc cho đội ngũ cán bộ ngành y tế. Duy trì kiểm tra kết nối, liên thông dữ liệu từ hệ thống HIS tại các đơn vị vào hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân. Phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông thực hiện dự án Chuyển đổi số. Thực hiện đề xuất chủ trương đầu tư các dự án: Xây dựng hệ thống phòng họp trực tuyến với các đơn vị trực thuộc ngành Y tế; Đầu tư thiết bị đầu cuối CNTT phục vụ chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cấp xã; Dự án công nghệ thông tin Bệnh án điện tử (EMR);

13. Đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, sáng kiến cải cách hành chính. Rà soát các thủ tục hành chính nội bộ. Rà soát các thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố theo quy định. Đánh giá công vụ, chỉ số cải cách hành chính năm 2023

14. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Bảo hiểm y tế. Tiếp tục phối hợp với BHXH tỉnh về phân bổ thẻ KCB BHYT ban đầu. Tăng cường triển khai các giải pháp để mở rộng đối tượng nhằm tăng tỷ lệ bao phủ BHYT theo Đề án thực hiện lộ

15. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra hành nghề y dược tư nhân; sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm và trang thiết bị y tế theo kế hoạch. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, đạo đức, hành chính, công vụ. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề, Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, Giấy phép hoạt động KBCB; cấp phép, giấy chứng nhận Lương y và khám chữa bệnh nhân đạo... theo đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác y tế tháng 9/2023 và phương hướng hoạt động tháng 10/2023 của Sở Y tế Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- VP.Tỉnh Ủy;
- VP. HĐND tỉnh;
- VP. UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê;
- BGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc, các phòng CM SYT;
- Lưu: VT, KHTC.

(báo cáo)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Thị Ngọc Lắm